

Số: 36/2024/QĐST-DS

Hàm Thuận Bắc, ngày 11 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **03** tháng **4** năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 389/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023, về việc “*Tranh chấp về đòi lại tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Kim H – sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu phố PMỹ, thị trấn PLong, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Võ Kim H: Ông Nguyễn Ngọc S – Sinh năm 1986. Theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 03/10/2023.

Địa chỉ: Thôn PSơn, xã HPhú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ liên hệ: 342 đường Võ Văn K, phường PThủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: 1/ Ông Lê Văn T – Sinh năm 1990.

2/ Bà Đinh Thị S – Sinh năm 1990.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Đinh Thị S: Ông Lê Văn T – Sinh năm 1990. Theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 18/3/2024.

Cùng địa chỉ: Thôn LGiang, xã HTrí, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Kim H do ông Nguyễn Ngọc S đại diện theo uỷ quyền yêu cầu ông Lê Văn T, bà Đinh Thị S phải giao trả cho bà Võ Kim H thửa đất số 284 diện tích

5.000m² thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 458970 ngày 09/01/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc cấp đứng tên ông Lê Văn T, đã cập nhật biến động sang tên bà Võ Kim H.

Ông Lê Văn T, bà Đinh Thị S do ông Lê Văn T đại diện theo ủy quyền tự nguyện thỏa thuận, đồng ý theo yêu cầu của bà Võ Kim H là giao trả thửa đất số 284 diện tích 5.000m² thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 458970 ngày 09/01/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc cấp đứng tên ông Lê Văn T, đã cập nhật biến động sang tên bà Võ Kim H.

(Có kèm theo Bản đồ vị trí khu đất tranh chấp ngày 02/02/2024)

Bà Võ Kim H do ông Nguyễn Ngọc S đại diện theo ủy quyền tự nguyện thỏa thuận, đồng ý hỗ trợ chi phí đào ao cho ông Lê Văn T, bà Đinh Thị S với số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí:

Ông Lê Văn T, bà Đinh Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Bà Võ Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 750.000đồng. Khấu trừ số tiền 300.000đồng do bà Võ Kim H đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0012896 ngày 20/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, còn lại số tiền 450.000đồng bà Võ Kim H phải tiếp tục nộp.

Về chi phí:

Bà Võ Kim H do ông Nguyễn Ngọc S đại diện theo ủy quyền thỏa thuận chịu 4.922.000đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản, được trừ 8.922.000đồng do bà Võ Kim H đã nộp tạm ứng lệ phí xem xét tại chỗ, định giá tài sản tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, còn lại 4.000.000đồng do ông Lê Văn T, bà Đinh Thị S nộp hoàn trả.

Ông Lê Văn T, bà Đinh Thị S do ông Lê Văn T đại diện theo ủy quyền tự nguyện, thỏa thuận chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 4.000.000đồng để hoàn trả cho bà Võ Kim H do bà Võ Kim H đã nộp đủ số tiền

tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Võ Văn